

Chợ Lách, ngày 09 tháng 03 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST-DS, ngày 06 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lữ Thị T - sinh năm 1962, địa chỉ: ấp LH, xã VB, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Hồng H - sinh năm 1971, địa chỉ: ấp LH, xã VB, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Văn P - sinh năm 1965, địa chỉ: ấp LH, xã VB, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Hồng H và ông Huỳnh Văn P đồng ý liên đới trả cho bà Lữ Thị T số tiền là 186.000.000đ (Một trăm tám mươi sáu triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 186.000.000đ x 2.5% = 4.650.000đ (Bốn triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Bà Phạm Thị Hồng H và ông Huỳnh Văn P tự nguyện nộp 2.325.000đ (Hai triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lữ Thị T tự nguyện nộp 2.325.000đ (Hai triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền bà T nộp tạm ứng theo biên lai số 0024000 ngày 31/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách được khấu trừ sang tiền án phí. Hoàn trả cho bà T số tiền chênh lệch còn lại là 3.075.000đ (Ba triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG